TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.
Các Hội thẩm nhân dân :

1. Bà Phạm Thị Yến
2. Ông Nguyễn Văn Đàn

Th- ký ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Nhung, Th- ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Th- ớc tham gia phiên toà:
Ông Lê Đình Thuật: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hóa; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/HSST ngày 13/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019.

Đối với các bị cáo:

1.Bị cáo Nguyễn Văn B ; Sinh năm 1962; Giới tính : Nam (có mặt)
Nơi c- trú: ThônV T , xã L X , huyện B T , tỉnh T H .
Nghề nghiệp: Ngư nghiệp; Trình độ văn hoá: 02/12.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Giấy chứng minh nhân dân số: 173491480 cấp ngày 24/7/2012
Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa.
Con ông: Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Lê Thị D (đã chết)
Gia đình có 06 anh em bị cáo là con thứ sáu;
Có vợ là Trần Thị Q sinh năm 1959
Nơi c- trú: Thôn V, xã L X , huyện B T , tỉnh T
Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1987.
Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ 21/10/2019 đến nay.
Tiền án: Không
Tiền sự: Không

Người bị hại: BùiThị T ; Sinh năm 1989 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn xã B C , huyện B T , tỉnh T H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau;

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14 tháng 10 năm 2019. Nguyễn Văn B đến cửa hàng xăng dầu tại thôn La Hán xã Ban Công đổ xăng. Trong lúc nhân viên bơm xăng thì B đi vào trong bàn uống nước cuả cây xăng để hút thuốc. B quan sát thấy có chiếc điện thoại SAMSUNG- GALAXYJ6 màu xanh đen ốp ngoài màu đỏ có gắn 02 sim số 0948182342 và số 0989133342 (bên trong ốp lưng điện thoại có 242.000đ. Bị cáo dùng tay cầm điện thoại bỏ vào túi quần bên trái rồi ra thanh toán tiền xăng đi về. Bị cáo về nhà dấu điện thoại vào gầm bàn tại phòng khách còn 242.000đ trong ốp lưng điện thoại thì bị cáo bỏ vào ví của mình mang đi làm.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 15/10/2019 HĐĐG tài sản huyện Bá Thước đã kết luận: điện thoại Sam sung Galaxy J6 Plus, màu xanh – đen có giá trị là 2.900.000đ.

Sau khi định giá cơ quan điều trả đã trả lại điện thoại cho người bị hại. Người bị hai không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKSBT-KT ngày 13/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội " trộm cắp tài sản". Đề nghị cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, i khoản 1Điều 51; Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau;

[1] . *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2.]*Về tội danh*: Có căn cứ xác định khoảng 13h30 ngày 14/10/2019 Nguyễn Văn B đã lén lút lấy chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J6 Plus, màu xanh –đen trị gi á 2.900.000đ, sau ốp lưng điện thoại có 242.000đ của chị Bùi Thị T tại cửa hàng xăng dầu thôn Tôm xã Ban Công huyện Bá Thước. Đủ căn cứ kết luận Nguyễn Văn B trộm cắp tài sản có tổng giá trị 3.142.000đ

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Đây là vụ án có ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội giản đơn, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

[4]. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Quá trình điều tra truy tố bị cáo Nguyễn Văn B đều đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo lần đầu phạm tội bị truy tố đưa ra xét xử nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác .

[5] *Hình phạt*: Bản thân bị cáo đã tỏ ra rất ăn năn hối hận về hành vi vi phạm pháp, luật của mình. Bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội ít nghiệm trọng. Có nơi cư trú rõ ràng. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội chỉ cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội và cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt.

[6.] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000đ theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; khỏan 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015.

- Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14

2.*Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội " trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND xã L X , huyện B T , tỉnh T H giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình chị Trần Thị Q có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L Xa trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sơ thẩm là 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng).

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận án sơ thẩm hoặc ngày niêm yết án sơ thẩm hợp lệ.

Nơi nhận:
- *VKSND cùng cấp;*
- *THA Dân sự ;*
- *Phòng giám đốc án ;*
- *Công an ;*
- *bị cáo,...;*
- *Luu hồ sơ;*

TM. H□I □□NG X□T X□
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền **Cao Xuân Bằng** **Trần Thị Quyên**